

Số: 191/BCKT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ và BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

### Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn, được lập ngày 12 tháng 3 năm 2014, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính về các cam kết của Công ty được thể hiện tại mục 3 phần VII – trang 26 – Thuyết minh báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2014

Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

P. GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN TUYÊN

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0111-2013-042-1

KIỂM TOÁN VIÊN

PHAN ĐỨC DANH

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 2080-2013-042-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN  
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	1		<b>208.329.742.309</b>	<b>125.323.221.090</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	10	VI.01	<b>208.329.742.309</b>	<b>125.323.221.090</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	87.559.582.154	70.926.510.556
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	20		<b>120.770.160.155</b>	<b>54.396.710.534</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	953.632.999	128.967.687
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	61.522.934.159	95.849.639.791
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		59.713.788.482	87.210.568.895
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.05	40.229.296.717	34.118.928.696
<b>10. Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	30		<b>19.971.562.278</b>	<b>(75.442.890.265)</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.06	1.450.115.032	11.993.841.046
12. Chi phí khác	32	VI.07	1.149.894.291	11.515.739.848
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	40		<b>300.220.741</b>	<b>478.101.198</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế</b>	50		<b>20.271.783.019</b>	<b>(74.964.789.067)</b>
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.08	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	52		-	432.259.683
<b>17. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	60		<b>20.271.783.019</b>	<b>(75.397.048.750)</b>
<b>18. Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu</b>	70	VI.09	<b>503</b>	<b>(2.435)</b>

Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm là một bộ phận không thể tách rời báo cáo tài chính



Người lập biếu

Lê Xuân Lộc  
Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Khánh  
Tổng Giám đốc  
Ngày 12 tháng 3 năm 2014